



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 62/2024/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ MIC năm 2024

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH 15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của MIC;
- Căn cứ tình hình thực tiễn,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm năm 2023 như sau:

1. Mục đích sửa đổi, bổ sung:

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ nhằm đảm bảo phù hợp các quy định pháp luật mới tại Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022, các văn bản hướng dẫn thi hành và yêu cầu thực tiễn trong tổ chức, quản trị, điều hành của MIC.

2. Nội dung sửa đổi, bổ sung:

Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ gồm các nội dung liên quan đến: điều chỉnh quy định về việc mời họp Đại hội đồng cổ đông, tiêu chuẩn chung về người kiểm soát doanh nghiệp bảo hiểm để phù hợp với tình hình thực tế, quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Chi tiết nội dung sửa đổi, bổ sung các Điều/Khoản cụ thể của Điều lệ tại Phụ lục đính kèm, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, phù hợp quy định pháp luật và thực tiễn tổ chức, hoạt động của MIC.

3. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông:

3.1. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tại Phụ lục và Dự thảo Điều lệ đính kèm.

3.2. Uỷ quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định và hoàn thiện nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có), thông báo cho cơ quan quản lý Nhà nước và công bố thông tin theo quy định pháp luật.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Uông Đông Hưng

: 43 -
TỔNG
NG TY CỔ
BẢO HIỂ
QUÂN Đ
D A - 15

PHỤ LỤC: MỘT SỐ THAY ĐỔI TRONG DỰ THẢO ĐIỀU LỆ MIC 2024

STT	Điều khoản	Điều lệ MIC 2023	Dự thảo Điều lệ MIC 2024	Giải trình
NỘI DUNG				
I	CHƯƠNG I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG			
	Điều 1. Định nghĩa và các thuật ngữ trong Điều lệ	<p>1.19. "Người Quản lý doanh nghiệp" là Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Đơn vị trực thuộc, Trưởng văn phòng đại diện, người đứng đầu các bộ phận nghiệp vụ và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị quy định từng thời kỳ.</p> <p>1.20. "Người Kiểm soát doanh nghiệp" là Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Trưởng bộ phận quản trị rủi ro, Trưởng bộ phận kiểm soát tuân thủ, Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ, Chuyên gia tính toán.</p>	<p>1.19. "Người Quản lý doanh nghiệp" bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc Đơn vị trực thuộc, Trưởng văn phòng đại diện, người đứng đầu các bộ phận nghiệp vụ và cá nhân giữ chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị quy định từng thời kỳ.</p> <p>1.20. "Người Kiểm soát doanh nghiệp" bao gồm Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, Trưởng bộ phận quản trị rủi ro, Trưởng bộ phận kiểm soát tuân thủ, Trưởng bộ phận kiểm toán nội bộ, Chuyên gia tính toán.</p>	Chỉnh sửa để thống nhất với các khái niệm khác
CHƯƠNG IV. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG				
	Điều 25. Mời họp Đại hội đồng cổ đông	<p>2. Thông báo được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử (website) của MIC và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>3. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:</p> <p>3.1. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;</p> <p>3.2. Phiếu biểu quyết;</p> <p>3.3. Mẫu giấy ủy quyền do MIC phát hành.</p>	<p>2. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông được gửi bằng phương thức đảm bảo và/hoặc bằng các phương tiện điện tử để đảm bảo đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông đã đăng ký với MIC (bao gồm cả việc gửi thư điện tử, tin nhắn, số fax, thư qua đường bưu điện hoặc các phương thức phù hợp khác theo quy định của MIC theo từng thời kỳ) và đăng tải lên trang thông tin điện tử (website) của MIC.</p> <p>3. Đổi với các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán, trên trang thông tin điện tử (website) của MIC phù hợp quy định pháp luật.</p> <p>4. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biếu quyết tại Đại hội được gửi cho các cổ đông và/hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của MIC. Trong trường hợp tài liệu họp không được gửi kèm thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông mà được đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của MIC, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận tài liệu họp, bao gồm:</p> <p>4.1. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;</p> <p>4.2. Phiếu biểu quyết;</p> <p>4.3. Mẫu giấy ủy quyền do MIC phát hành.</p>	Điều chỉnh lại để phù hợp với tình hình thực tế chuyển đổi sở, giảm tài các bước thực hiện công việc, tiết kiệm chi phí cho Tổng công ty
		4. Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể được thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của MIC đảm bảo theo quy định pháp luật. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tải tài liệu, đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận.		
II	CHƯƠNG V. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC			
	Điều 43. Ban Kiểm soát	<p>4. Thành viên Ban Kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>4.2. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của MIC;</p>	<p>4. Thành viên Ban Kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>4.2. Có bằng từ đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán;</p>	<p>Điều chỉnh lại theo Khoản 2 Điều 26 Nghị định 46</p> <p>Điều 26. Điều kiện, tiêu chuẩn đối với Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên</p> <p>2. Có bằng từ đại học trở lên của một trong các chuyên ngành bảo hiểm, kinh tế, tài chính, ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán. Trong vòng 01 năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, chi nhánh nước ngoài tại Việt Nam phải rà soát, bảo đảm đáp ứng quy định này.</p>
			<p>4.3. Có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng</p>	<p>Bổ sung theo Khoản 3 Điều 26 Nghị định 46</p> <p>3. Trưởng ban kiểm soát có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; kiểm soát viên có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.</p>
		<p>6. Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:</p> <p>6.1. Có bằng đại học hoặc trên đại học thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của MIC.</p>	<p>6. Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:</p>	<p>Bổ nội dung tại khoản 6.1, đây là điều kiện chung đối với thành viên ban kiểm soát đã được nêu tại khoản 4.2 Điều này.</p>
		<p>6. Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:</p> <p>6.2. Thực hiện làm việc trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng tối thiểu 03 năm hoặc có kinh nghiệm quản lý điều hành tối thiểu 03 năm tại doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.</p>	<p>6. Ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 4 Điều này, Trưởng Ban kiểm soát còn phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:</p> <p>6.1. Có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; kiểm soát viên có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.</p>	<p>Điều chỉnh lại theo Khoản 3 Điều 26 Nghị định 46</p> <p>3. Trưởng ban kiểm soát có tối thiểu 05 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng hoặc có tối thiểu 03 năm giữ một trong các vị trí là người quản lý, điều hành, kiểm soát tại doanh nghiệp hoạt động trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng; kiểm soát viên có tối thiểu 03 năm trực tiếp làm việc trong một hoặc các lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng.</p>

Chú thích:

- Luật KDBH: Luật Kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022

- Luật DN: Luật Doanh nghiệp năm 2020

- Nghị định 46: Nghị định 46/2023/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm